

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



**MỘT SỐ QUY TRÌNH TRONG SẢN XUẤT CHĂN NUÔI VÀ PHÒNG
CHỐNG DỊCH BỆNH TRÊN ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM
VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2015 - 2016**

Hòa Bình, tháng 11 năm 2015

MỘT SỐ QUY TRÌNH TRONG SẢN XUẤT CHĂN NUÔI VÀ PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRÊN ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2015 - 2016

Mục đích

Giúp cho người chăn nuôi:

- Chủ động dự trữ thức ăn và biết cách phòng chống đói, rét cho trâu, bò vào vụ đông. Nắm được quy trình chăn nuôi lợn đực giống.
- Hỗ trợ tích cực để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Ý nghĩa

- Hạn chế ở mức thấp nhất trâu bò bị chết rét vào vụ đông; nâng cao năng suất, chất lượng đàn lợn đực giống.
- Ngăn ngừa, hạn chế mầm bệnh phát tán, hạn chế ở mức thấp nhất dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm;

Nhằm góp phần thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển bền vững, đảm bảo an toàn dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, góp phần ổn định chăn nuôi, phát triển kinh tế.

PHẦN I QUY TRÌNH TRONG SẢN XUẤT CHĂN NUÔI

I. QUY TRÌNH PHÒNG CHỐNG ĐÓI RÉT CHO TRÂU BÒ

Để chủ động trong công tác chăn nuôi trâu, bò trong các vụ đông xuân do những tác động xấu của thời tiết, khí hậu, tập quán...mang lại, người chăn nuôi cần phải thực hiện các yêu cầu kỹ thuật sau:

1. Trước khi mùa đông đến

1.1. Chuẩn bị chuồng trại

- Chuồng trại phải đảm bảo diện tích đủ nuôi nhốt trâu, bò. Diện tích chuồng nuôi từ 1,5 - 2 m²/con trâu, bò.
- Kiểm tra, củng cố lại nền chuồng, mái che, tường bao quanh, đảm bảo nền chuồng luôn khô ráo trong mùa đông, che chắn chuồng nuôi đảm bảo đủ ẩm, không bị gió lùa, mưa hắt vào làm ẩm, ướt chuồng.
- Dự phòng bạt, phen nứa...để khi rét đậm, rét hại dùng để quây chuồng nuôi.

1.2. Dự trữ thức ăn thô xanh

Tận dụng triệt để nguồn phụ phẩm nông nghiệp như: rơm, vỏ ngô, thân cây ngô, ngọn mía... để chế biến, dự trữ thức ăn cho trâu, bò, đặc biệt là rơm,

thân, lá cây ngô đảm bảo mỗi hộ chăn nuôi có 1 cây rom dự trữ cho trâu, bò. Bảo quản rom, bằng cách phơi khô nén chặt đánh thành cây ngoài sân, vườn và có mái che mưa hoặc thành bó dự trữ trong kho.

Tận dụng đất bãi chưa sử dụng đến để trồng cỏ voi, VA06, gieo ngô dày. Đây là loại thức ăn xanh rất giàu chất dinh dưỡng và có thể sử dụng cho nhiều mục đích khác. Khi lượng thức ăn thô xanh nhiều, người chăn nuôi phải có kế hoạch ủ chua thức ăn thô xanh, dự trữ cho trâu, bò.

1.3. Chăm sóc, nuôi dưỡng

- Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo khẩu phần ăn đủ dinh dưỡng và đảm bảo sức khỏe cho đàn trâu, bò để chống rét, chống bệnh dịch. Trâu, bò 200kg cho ăn từ 1-2kg thức ăn tinh (Bột sắn + bột Ngô + Cám gạo) và 20 kg thức ăn thô, xanh hoặc 8 kg rom, cỏ khô/ ngày.

- Những trâu, bò già, yếu cần có kế hoạch nuôi vỗ béo để bán giết thịt; đối với bê, nghé cần có chế độ chăm sóc hợp lý để tăng cường sức đề kháng với bệnh, dịch và giá rét trong vụ đông.

1.4. Phòng bệnh cho đàn trâu, bò trong vụ đông - xuân

- Cần thực hiện tiêm phòng các loại vaccin phòng các bệnh truyền nhiễm như: lở mồm long móng, tụ huyết trùng 2 lần/ năm.

- Đối với trâu, bò già gây yếu và bê nghé cần: tẩy ký sinh trùng bằng các loại thuốc đặc trị như: Hanmectin, Levamisol (tẩy giun tròn); Dextin B (tẩy sán lá gan); Trimifadium, Azidin (diệt ký sinh trùng đường máu)...

- Thu gom phân, chất thải để ủ, định kỳ thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải chăn nuôi để hạn chế dịch bệnh lây lan.

1.2. Khi mùa đông đến

2.1. Nhiệt độ trên 12^oC

Che chắn chuồng nuôi, đảm bảo không bị gió lùa, mưa hắt vào chuồng; thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, giữ khô nền chuồng. Buổi tối đưa trâu, bò về chuồng, thực hiện chăn nuôi trâu, bò có sự quản lý.

Sau khi chăn thả về, ban đêm cho trâu, bò ăn thêm 10-15kg thức ăn/con/ngày, trong đó: 7-10kg cỏ tươi xanh hoặc cỏ ủ chua, 2-3kg rom, 1-2kg thức ăn tinh, cho uống nước ấm pha muối loãng (20-30g muối/con/ngày), để đảm bảo sức khỏe cho đàn trâu, bò có sức chống rét, bệnh dịch.

2.2. Nhiệt độ dưới 12^oC

Người chăn nuôi cần triệt để thực hiện không chăn thả trâu, bò nuôi nhốt trâu, bò tại chuồng, có che chắn. Cho trâu, bò nghỉ làm việc hoặc làm việc muộn và cho ăn đảm bảo đầy đủ dinh dưỡng được tính theo trọng lượng cơ thể khoảng 11% trọng lượng cơ thể trong thức ăn thô xanh và bổ sung. Ví dụ: trâu, bò 200kg khẩu phần ăn từ 1- 2kg thức ăn tinh và 20 kg thức ăn thô, xanh như cỏ voi, ngọn mía, thân cây ngô... hoặc 6 - 8 kg rom, cỏ khô, cho uống nước ấm pha muối loãng (20-30g muối/con/ngày).

Thực hiện các biện pháp chống rét cho trâu, bò bằng cách dùng chăn, bao tải khoác cho trâu, bò, hoặc có thể dùng bóng điện, đốt than củi, trấu để sưởi ấm cho trâu, bò đặc biệt là trâu, bò già, bê, nghé.

II. QUY TRÌNH CHĂN NUÔI LỢN ĐỰC GIỐNG

1. Đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật đối với lợn đực giống

- Một con lợn đực giống tốt là một tài sản lớn có giá trị đòi hỏi công chăm sóc lớn và sẽ đem lại lợi ích kinh tế cao. Đối với lợn đực giống, số lượng và phẩm chất tinh dịch rất quan trọng, khi đã chọn được giống tốt, số lượng và phẩm chất tinh dịch chịu ảnh hưởng của chế độ thức ăn, nuôi dưỡng và sử dụng lợn đực giống.

- Yếu chân và các tật về bàn chân là những nguyên nhân lớn nhất quyết định số phận của lợn đực. Cần quan sát kỹ để phát hiện những biểu hiện này.

- Lợn đực giống tốt có ảnh hưởng đến sức sản xuất của 40-50 lợn nái khi cho phối giống trực tiếp và 400-500 lợn nái khi cho thụ tinh nhân tạo.

- Nếu sử dụng lợn đực giống bị bệnh để phối giống cho lợn nái thì sẽ reo rắc mầm bệnh lây lan trên diện rộng, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi.

2. Cách chọn lợn đực giống

- Lợn đực được chọn phải có lí lịch rõ ràng, có đặc điểm ngoại hình đặc trưng của giống, là con của những cặp ông bà, bố mẹ có năng suất cao, được sản xuất từ cơ sở giống có đăng ký chất lượng.

- Lợn đực cần khỏe mạnh, lưng thẳng, ngực nở, thể chất rắn chắc, không quá béo hoặc quá gầy, thân hình cân đối, hài hòa, chắc chắn, 4 chân thẳng, khỏe.

- Chọn con đực có hai hòn cà lộ rõ nở căng và đều nhau, không mọng như kiêu sa ruột.

- Lợn đực ít nhất có 12 vú trở lên, da bóng mượt, chọn lợn đực phàm ăn nhanh nhẹn, tính dục hăng không xuất tinh quá sớm.

- Chọn lợn đực giống làm 2 đợt: chọn giống hậu bị khi lợn đực 2-4 tháng tuổi và chọn lần 2 trước khi bắt đầu cho phối giống.

3. Chăm sóc nuôi dưỡng lợn đực giống

Mục tiêu nuôi dưỡng:

- Lợn đực không được quá béo, quá gầy.

- Số lượng và chất lượng tinh dịch tốt.

- Lợn hoạt bát, nhanh nhẹn, phản xạ tốt, tính hăng cao.

Thức ăn cho lợn đực giống:

- Cần điều chỉnh mức độ dinh dưỡng thích hợp theo tuổi và thể trạng của lợn đực giống; Có thể cho lợn đực giống ăn thức ăn của lợn nái mang thai.

- Khẩu phần ăn cho lợn đực giống.

Khối lượng lợn (kg)	Số lượng thức ăn trong ngày (kg)	Số bữa ăn trong ngày
20 - 40	1,0 - 1,6	4

41 - 60	1,6 - 2,2	3
60 - 80	2,2 - 2,5	2
> 80	2,5 - 2,7	2

Lưu ý:

- Cung cấp đủ nước sạch cho lợn đực giống.
- Ngày phối giống cho lợn đực ăn thêm 2 quả trứng và thóc mầm hoặc giá đỗ. Phải đảm bảo đúng khẩu phần ăn để tránh lợn đực quá béo hoặc quá gầy.
- Nếu khẩu phần thiếu dinh dưỡng, thì chất lượng và số lượng tinh trùng kém, thời gian sử dụng ngắn, cơ thể yếu dễ mắc bệnh tật.
- Nếu thừa dinh dưỡng, khả năng giao phối giảm, lợn di chuyển chậm, tỷ lệ thụ thai của lợn nái thấp.

4. Chăm sóc - Quản lý lợn đực giống

- Nên nuôi lợn đực giống trong chuồng đủ rộng để lợn có thể đi lại vận động thoải mái.
- Đảm bảo chuồng trại sạch sẽ, vệ sinh máng ăn, máng uống.
- Thường xuyên tắm (vào mùa hè) và chải khô (vào mùa đông).
- Hàng ngày cho lợn ra sân vận động khoảng 30-40 phút vào sáng sớm hoặc chiều mát.

5. Khai thác - Sử dụng lợn đực giống

- Lợn đực có thể bắt đầu được khai thác tinh ở 7-8 tháng tuổi, tương ứng với khối lượng 50-60 kg ở lợn đực nội, và trên 100 kg ở lợn đực ngoại.
- Khi mới bắt đầu phối giống, cho lợn đực phối với những con nái nhỏ hơn, già hơn, có tính nét lạng lẽ, không nên cho phối với con nái to, nái tơ vì lợn đực dễ hoảng sợ do chưa có kinh nghiệm.
- Khoảng cách khai thác tinh phải phù hợp với tuổi và thể trạng của lợn. Thời gian 3 tháng đầu có thể khai thác 1-2 lần/tuần, thời gian sau đó khai thác 2-3 lần/tuần.
- Sau mỗi lần khai thác tinh, cần vệ sinh đường sinh sản cho lợn đực giống.
- Không nên cho lợn vận động hoặc tắm (nước lạnh) trong vòng 1 giờ sau khi khai thác tinh.
- Thường xuyên kiểm tra bàn chân, cẳng chân, nếu có dấu hiệu bị què, bị đau cần cho lợn nghỉ đến khi khỏi hẳn.
- Không nên dùng lợn đực giống quá 4-5 năm tuổi.

PHẦN II.

QUY TRÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH CHO ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM

I. PHÒNG CHỐNG BỆNH CÚM GIA CẦM (Cúm A/H5N1; H5N6)

Bệnh cúm gia cầm là bệnh có tính chất lây lan nhanh, mạnh, gia cầm chết nhanh; tỉ lệ chết cao, có đàn chết 90%. Gia cầm có các triệu chứng thần kinh co giật rõ rệt, bại liệt, ngoẹo cổ, sốt cao, mũi khô, bỏ ăn... khả năng tồn tại bài thải virus ra môi trường cao. Đường lây truyền chủ yếu qua đường hô hấp, bụi không khí, dịch tiết, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, bảo hộ lao động và có thể do một số loài chim hoang dã...

1. Phòng bệnh bằng phương pháp tổng hợp

- Chủ động phòng bệnh bằng cách áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chuồng trại phải sạch sẽ thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, tăng cường chế độ dinh dưỡng phù hợp với từng lứa tuổi của gia cầm.

- Thường xuyên kiểm tra đàn gia cầm, phát hiện dịch bệnh kịp thời. Nếu có biểu hiện gia cầm chết nhiều không rõ nguyên nhân phải báo ngay lên cơ quan thú y gần nhất để kiểm tra và xử lý, không giết mổ bán chạy gia cầm bị bệnh.

- Khi mua gia cầm giống về nuôi phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, tại các cơ sở chăn nuôi có uy tín, khi đưa về nuôi phải nuôi cách ly đàn gia cầm mới ít nhất 10 ngày để theo dõi thấy khỏe mạnh mới cho nhập đàn.

- Giám sát dịch bệnh phát hiện sớm, báo cáo kịp thời gia cầm mắc bệnh.

- Thường xuyên, định kỳ vệ sinh tiêu độc bằng các loại thuốc sát trùng như: Vôi bột, BKA, Ben-cocid, Han-Iodin, Povidine...

- Hạn chế khách tham quan, sử dụng bảo hộ lao động an toàn, không mượn dụng cụ chăn nuôi của các trại khác, thực hiện “cùng nhập, cùng xuất” và để trống chuồng, thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng nuôi.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin Navet-ViFluvac nhằm tạo miễn dịch chủ động (phòng được bệnh Cúm A/H5N1 và H5N6)

- Tiêm phòng vắc-xin cho gà, vịt từ 14 ngày tuổi trở lên.

+ Gà 2 - 5 tuần tuổi 0,3ml/con; trên 5 tuần tiêm 0,5ml/con; tiêm 2 lần/năm.

+ Vịt 2 - 5 tuần tuổi tiêm 0,5ml/con; trên 5 tuần tiêm 1ml/con; tiêm 2 lần/năm.

+ Ngan 2 - 5 tuần tuổi tiêm 0,5ml/con; trên 5 tuần tiêm 1ml/con; tiêm 2 lần/năm.

- Tỉ lệ tiêm phòng cho đàn gia cầm phải đạt trên 80% tổng đàn trở lên.

3. Chống bệnh cúm gia cầm (Cúm A/H5N1; H5N6)

Áp dụng các biện pháp tổng hợp cụ thể như sau:

- Triển khai khoanh vùng bao vây ổ dịch, tiến hành công tác phun khử trùng tiêu độc môi trường chuồng trại chăn nuôi, các hộ có gia cầm chết thực hiện phun ít nhất 02 lần/ngày, thống kê số lượng gia cầm hiện có, thông báo trên loa truyền thanh của xã đề nghị các hộ chăn nuôi gia cầm thực hiện nuôi nhốt, cấm vận chuyển gia cầm và sản phẩm của chúng ra khỏi ổ dịch. Chính quyền, thú y xã hướng dẫn người dân chôn hủy gia cầm chết tại các hộ theo qui định và chỉ đạo phun khử trùng, theo dõi báo cáo hàng ngày tình hình biến động của đàn gia cầm cho cơ quan cấp trên.

- Bao vây khu vực có dịch, tổ chức phun tiêu độc khu vực có dịch ngày từ 2-3 lần, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, xử lý nước thải trong khu vực dịch thật triệt để để hạn chế đến mức tối thiểu mầm bệnh bị phát tán ra bên ngoài làm lây lan dịch bệnh. Những con vật bị ốm, chết không được mổ thịt mà phải chôn hủy sát trùng khu chôn hủy bằng vôi bột, thuốc khử trùng có nồng độ cao. Khi có Quyết định công bố dịch của cấp có thẩm quyền, cần tổ chức tiêu hủy ngay những đàn gia cầm bị bệnh trong khu vực có dịch.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia cầm thực hiện "**5 không**": **Không** giấu dịch; **Không** mua gia cầm bệnh và sản phẩm của gia cầm mắc bệnh; **Không** bán chạy gia cầm mắc bệnh; **Không** vận chuyển gia cầm bị mắc bệnh ra khỏi vùng dịch; **Không** vứt bừa bãi xác gia cầm nghi mắc cúm ra môi trường.

*** Lưu ý:**

Đối với ổ dịch cúm gia cầm tuyệt đối không được giết mổ, sử dụng gia cầm làm thực phẩm trong vùng dịch, tất cả các trường hợp khi tiếp xúc với gia cầm phải trang bị bảo hộ. Có thể sử dụng vắc xin tiêm thẳng vào ổ dịch và tiêu hủy những con gia cầm bị chết sau khi tiêm phòng vắc xin nhằm hạn chế sự lưu hành mầm bệnh ra môi trường.

II. PHÒNG CHỐNG BỆNH LỢN TAI XANH (PRRS)

1. Phòng bệnh PRRS.

- Chủ động phòng bệnh bằng cách áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chuồng trại sạch sẽ thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với từng lứa tuổi lợn.

- Tiêm phòng vắc xin bắt buộc 3 bệnh đở của lợn là: bệnh Dịch tả lợn, bệnh Tụ huyết trùng lợn, bệnh Phó thương hàn lợn.

- Thường xuyên kiểm tra đàn lợn, phát hiện dịch bệnh kịp thời. Nếu có biểu hiện nghi nhiễm hội chứng PRRS phải báo ngay lên cơ quan thú y gần nhất để kiểm tra và xử lý, không giết mổ bán chạy lợn bị bệnh.

- Khi mua lợn giống về nuôi phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, tại các cơ sở chăn nuôi có uy tín, khi đưa về nuôi phải nuôi cách ly đàn lợn mới ít nhất 10 ngày để theo dõi thấy khỏe mạnh mới cho nhập đàn.

- Hạn chế khách tham quan, chăm sóc cần sử dụng bảo hộ lao động an toàn, không mượn dụng cụ chăn nuôi của các trại khác, thực hiện “cùng nhập, cùng xuất” lợn và có thời gian để trống chuồng. Thường xuyên, định kỳ tiêu độc khử trùng chuồng nuôi.

- Sử dụng vắc xin để tiêm phòng nhưng phải đúng chủng và tiêm ít nhất 2 lần/năm.

2. Chống bệnh PRRS

- Đối với đàn lợn bị bệnh mắc bệnh tai xanh cần:

+ Cách ly ngay những con khỏe và con bị bệnh, bao vây khu vực có dịch, không cho lợn trong chuồng nuôi được lưu thông trên thị trường, tổ chức phun tiêu độc khu vực có dịch từ 2-3 lần/ngày, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, xử lý nước thải trong khu vực dịch thật triệt bằng các loại thuốc sát trùng để hạn chế đến mức tối thiểu mầm bệnh bị phát tán ra bên ngoài. Những con vật bị chết không được mổ thịt mà phải chôn hủy sát trùng khu chôn hủy bằng vôi bột, thuốc khử trùng có nồng độ cao.

+ Những con bị bệnh cần cách ly để theo dõi và điều trị tích cực bằng các loại kháng sinh có phổ tác dụng rộng, hướng phối.

* Lưu ý:

- Tiến hành chôn hủy thai, nhau thai của những con lợn nái bị sảy thai và lợn chết trong khu vực trại.

- Vệ sinh thu gom chất thải rắn để đốt hoặc chôn; rửa nền chuồng, dụng cụ chăn nuôi bằng nước xà phòng. Đối với chất thải lỏng được xử lý bằng hóa chất.

- Tiêu độc khử trùng: Sau khi vệ sinh cơ giới, để khô và tiến hành tiêu độc khử trùng bằng hoá chất phù hợp đối với chuồng trại, khu vực chăn nuôi, lối ra vào trại ngày 2 lần.

- Cấm vận chuyển lợn và sản phẩm của chúng ra khỏi ổ dịch.

- Tăng cường công tác kiểm kiểm dịch tại các chốt kiểm dịch, cấm vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không có nguồn gốc xuất xứ ra vào trên địa bàn tỉnh.

- Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh tai xanh cho những con đã khỏi về triệu chứng lâm sàng.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn thực hiện "5 không": **Không** giấu dịch; **Không** mua lợn bệnh và sản phẩm của lợn mắc bệnh; **Không** bán chạy lợn mắc bệnh; **Không** vận chuyển lợn bị mắc bệnh Tai xanh ra

khỏi vùng dịch; **Không** vút bừa bãi xác lợn nghi mắc bệnh Tai xanh gây ô nhiễm môi trường.

III. PHÒNG BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG CHO TRÂU, BÒ

1. Phòng bệnh tụ huyết trùng cho trâu, bò

Trong những năm gần đây công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc đã có nhiều tiến bộ, một số bệnh nguy hiểm giảm hẳn đi. Do đó nhất thiết hàng năm phải định kỳ tiêm phòng vắc xin để gây miễn dịch phòng bệnh cho vật nuôi.

- Phạm vi tiêm phòng: các cơ sở chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, chăn nuôi trang trại, gia trại và chăn nuôi hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Hoà Bình;

- Tiêm phòng định kỳ hàng năm vụ Xuân – Hè (tháng 3, 4); vụ Thu - Đông (tháng 9, 10) và thường xuyên thực hiện tiêm phòng bổ sung;

- Tỷ lệ tiêm phải đạt 80% số trâu, bò trong diện tiêm;

- Liều lượng, đường tiêm theo sự hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Trâu, bò trong diện tiêm là những trâu, bò từ 02 tháng tuổi trở lên và những trâu, bò khỏe mạnh.

- Cùng với tiêm phòng bệnh tụ huyết trùng cho trâu, bò thì việc tiêm các loại vắc xin bắt buộc khác như: lở mồm long móng, nhiệt thán...

2. Phòng bệnh bằng các biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng:

- Chăn nuôi trâu, bò có sự quản lý, thực hiện các biện pháp vệ sinh chuồng trại, khử trùng tiêu độc thường xuyên và định kỳ.

- Biết cách phối chế và dự trữ thức ăn bổ sung cho trâu, bò khi thời tiết môi trường xuống thấp, rét đậm, rét hại kéo dài.

- Công tác tổ chức hệ thống phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc ngày càng được củng cố duy trì, hướng dẫn người chăn nuôi thường xuyên thực hiện vệ sinh chuồng nuôi bằng các loại thuốc khử trùng nhằm tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Khi nhập gia súc mới về phải nuôi cách ly tối thiểu 15 ngày rồi mới cho nhập đàn, hạn chế hiện tượng lây lan mầm bệnh.

- Chăm sóc, nuôi dưỡng có sự quản lý của con người, định lượng được khẩu phần thức ăn cho trâu, bò để bổ sung kịp thời và nâng cao sức đề kháng cho trâu, bò nhất là vào mùa Đông khi nhiệt độ dưới 10°C thì không nên thả gia súc, cho gia súc ăn thêm thức ăn tinh bột như: bột ngô, bột sắn, cám gạo... Khi gia súc bị bệnh thì có biện pháp cách ly và điều trị kịp thời không để lây lan thành dịch.

- Tận dụng các phụ phẩm trong nông nghiệp, chế biến thành thức ăn bổ sung, trồng xen canh và thâm canh các loại cỏ có chất lượng cao để chế biến và dự trữ thức ăn cho gia súc vào mùa Đông.

*** Lưu ý:**

Vắc xin tiêm phòng bệnh cho trâu, bò là loại vắc xin an toàn, không gây phản ứng phụ, không ảnh hưởng đến gia súc có chữa, đáp ứng miễn dịch nhanh và cao.

IV. PHÒNG CHỐNG BỆNH LỞ MÒM LONG MÓNG GIA SÚC

1. Phòng bệnh bằng phương pháp tổng hợp

- Chủ động phòng bệnh bằng cách áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chuồng trại phải sạch sẽ thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, tăng cường chế độ dinh dưỡng phù hợp với từng lứa tuổi của gia súc.

- Thường xuyên kiểm tra đàn gia súc, phát hiện dịch bệnh kịp thời. Nếu có biểu hiện nghi nhiễm bệnh LMLM phải báo ngay lên cơ quan thú y gần nhất để kiểm tra và xử lý, không giết mổ bán chạy gia súc bị bệnh.

- Khi mua gia súc giống về nuôi phải khoẻ mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, xuất phát từ vùng an toàn dịch, được cơ quan thú y cấp giấy chứng nhận kiểm dịch. Khi đưa về nuôi phải nuôi cách ly đàn gia súc mới ít nhất 10 ngày để theo dõi thấy khoẻ mạnh mới cho nhập đàn.

- Khai báo với trưởng thôn xóm và thú y để thực hiện quản lý đàn, tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

- Thường xuyên, định kỳ tiêu độc khử trùng chuồng trại, nơi chăn thả, dụng cụ chăn nuôi bằng vôi bột và các loại hoá chất sát trùng như Vôi bột, BKA, Ben-cocid, Han-Iodin, Povidine...Khi không có dịch thực hiện 1 lần/tuần, khi có dịch 2 lần/tuần.

- Sau mỗi đợt nuôi phải tiến hành tổng vệ sinh chuồng trại, rửa nền chuồng bằng nước sạch, để khô, sau đó phun thuốc sát trùng toàn bộ tường, trần, nền chuồng. Dùng nước vôi 10% quét nền và tường chuồng. Để trống chuồng ít nhất 2 tuần trước khi nhập nuôi lứa mới.

*** Phòng bệnh bằng vắc xin LMLM Aftopor type O nhằm tạo miễn dịch chủ động**

- Tiêm phòng định kỳ hàng năm vụ Xuân – Hè (tháng 3, 4); vụ Thu - Đông (tháng 9, 10) và thường xuyên thực hiện tiêm phòng bổ sung;

- Trâu, bò, Lợn tiêm 2 ml/con; dê, cừu tiêm 1 ml/con.

- Chỉ sử dụng vắc xin còn hạn sử dụng, không biến màu. Tiêm đúng liều lượng, đúng đối tượng, đúng đường tiêm và chỉ tiêm phòng vắc xin cho những gia súc khoẻ mạnh.

- Tỷ lệ tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn trở lên.

2. Chống bệnh LMLM

Áp dụng các biện pháp tổng hợp cụ thể như sau:

- Người chăn nuôi phải thường xuyên theo dõi quan sát đàn vật nuôi, khi thấy gia súc có hiện tượng ốm, sốt, bỏ ăn, chảy nước dãi, què chân, có mụn nước ở vùng miệng, vành móng chân hoặc chết bất thường phải tiến hành cách ly ngay những con ốm ra khu vực riêng;

- Thực hiện nuôi nhốt không được chăn thả, không bán chạy, không vớt xác súc vật chết ra môi trường, không giết mổ, không sử dụng sản phẩm gia súc ốm chết làm thực phẩm;

- Báo ngay cho thú y xã, trưởng thôn hoặc chính quyền địa phương để được hướng dẫn biện pháp xử lý thích hợp;

- Thực hiện tiêu hủy những con chết, những con ốm nặng không có khả năng hồi phục theo đúng quy trình kỹ thuật có sự giám sát của thú y, không làm phát tán mầm bệnh ra môi trường.

- Lập chốt gác kiểm dịch để ngăn chặn việc vận chuyển gia súc ra khỏi vùng dịch, tạm dừng việc giết mổ, buôn bán sản phẩm gia súc trong thời gian có dịch;

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc: đối với hộ có dịch phun hóa chất ngày 1 lần, xã có dịch 2 ngày 1 lần, thực hiện liên tục trong suốt thời gian có dịch;

- Tiêm phòng vắc xin bao vây ổ dịch, tiêm từ ngoài vào trong, người tiêm phòng phải thực hiện tốt an toàn sinh học không làm lây lan dịch;

- Bệnh lở mồm long móng chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, biện pháp chủ yếu là nâng cao sức đề kháng tự nhiên cho con vật bằng cách tăng cường công tác chăm sóc nuôi dưỡng như: cho ăn thức ăn mềm dễ tiêu, bổ sung vitamin, điện giải, nền chuồng phải khô ráo, sạch sẽ. Xử lý các vết loét bằng cách bôi các loại thuốc sát trùng như xanh Mê-ty-len, cồn iod hoặc nước chanh, khế, tiêm kháng sinh để chống bội nhiễm;

- Chấp hành các quy định về phòng, chống dịch của chính quyền địa phương và Quy định của pháp luật về thú y. Đồng thời người chăn nuôi gia súc phải thực hiện tốt 5 không: **Không** giấu dịch; **Không** bán chạy gia súc bị bệnh; **Không** vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc bị bệnh; **Không** giết mổ gia súc ốm, chết hoặc không rõ nguồn gốc; **Không** vớt xác gia súc chết ra ngoài môi trường xung quanh làm lây lan dịch bệnh.

Để bảo vệ đàn vật nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình đề nghị bà con chăn nuôi quan tâm áp dụng tốt các biện pháp đã nêu trên nhằm hạn chế mức thấp thiệt hại do dịch bệnh gây ra./.